



CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
SỐ: 10-A5/VNM/2024

SỮA BỘT NGUYÊN KEM CÓ ĐƯỜNG
- VINAMILK DIELAC SUPER STAR

2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 10-A5/VNM/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam

Địa chỉ: 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.54155555

Fax: 028.54161226

E-mail: vinamilk@vinamilk.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300588569

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Sữa Bột Nguyên Kem Có Đường - Vinamilk Dielac Super Star

2. Thành phần:

Sữa bột (95%), đường (4,9%), hương liệu (hương vani) tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất nhũ hóa (lecithin).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

Hạn sử dụng: Xem trên túi.

Ngày sản xuất: 02 năm trước Hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

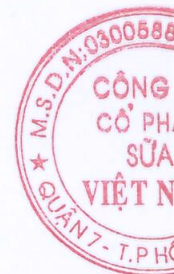
4.1 Quy cách đóng gói:

Đóng gói với khối lượng tịnh: Túi 1 kg

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ)

4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng trong bao bì túi nhôm, bên trong là lớp nhựa chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Vinamilk

Sản xuất tại các nhà máy sau:

- Nhà Máy Sữa Dielac (ký hiệu D) - Khu CN Biên hòa 1, Xa lộ Hà Nội, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Nhà Máy Sữa Bột Việt Nam (ký hiệu R) - Số 9, Đại Lộ Tự Do, KCN Việt Nam-Singapore 1, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Thống Nhất (ký hiệu A) - 12 Đặng Văn Bi, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Theo quy định của văn bản kỹ thuật:
 - QCVN 5-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng bột
2. Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 10-A5/VNM/2024.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Mai Kiều Liên



CUNG CẤP ĐẠM & NĂNG LƯỢNG



HỖ TRỢ XƯƠNG CHẮC KHỎE

Canxi, Phot pho, vitamin D3 hỗ trợ xương chắc khỏe.



HỖ TRỢ SỨC ĐỀ KHÁNG

Vitamin A, Kẽm hỗ trợ sức đề kháng.

CBSP số: 10-A5/VNM/2024

EST **Vinamilk** 1976

Sản phẩm của **CÔNG TY CP SỮA VIỆT NAM**
10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.
Website: www.vinamilk.com.vn
Sản xuất tại Việt Nam.



CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG
1900 636 979

dielac
SUPER STAR

THÀNH PHẦN

Sữa bột (95%), đường (4,9%), hương liệu (hương vani) tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất nhũ hóa (lecithin).
Milk powder (95%), sugar (4.9%), artificial vanilla flavour, emulsifier (lecithin).
Có chứa sữa, đậu nành/ Contains milk, soy.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Cho từ 6 muỗng cà phê đầy (khoảng 34 g) vào 220 ml nước đun sôi để nguội (khoảng 50 °C). Khuấy đều cho đến khi bột tan hoàn toàn.
Lưu ý: Các dụng cụ pha chế phải được rửa sạch và tiệt trùng trước khi sử dụng.



220 ml nước.

Để pha khoảng 1 lít sữa: 137 g bột + 890 ml nước.
Để pha 1 túi sữa: 1 kg bột + 6,5 lít nước.

LƯỢNG DÙNG ĐỀ NGHỊ

Dùng 1 ly mỗi ngày.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN

Gấp kín sau khi dùng. Để nơi khô ráo và thoáng mát. Không để trong tủ lạnh. Nên sử dụng hết sản phẩm trong ngày sau khi mở bao bì.

Dinh dưỡng cho gia đình.
Không dùng cho trẻ dưới 1 tuổi.

HSD: Xem trên túi.
NSX: 02 năm trước HSD.

(#) Các vitamin và khoáng chất có sẵn trong thành phần sữa bột.



HỖ TRỢ XƯƠNG CHẮC KHỎE
Canxi, Phot pho, Vitamin D3

CUNG CẤP ĐẠM & NĂNG LƯỢNG

HỖ TRỢ SỨC ĐỀ KHÁNG
Vitamin A, Kẽm

SỮA BỘT NGUYÊN KEM CÓ ĐƯỜNG

KHỐI LƯỢNG TÍNH 1kg

EST **Vinamilk** 1976



SUPER STAR

dielac
SUPER STAR

THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Thành phần	Đơn vị	Giá trị trung bình	
		100 g bột	1 ly đã pha
Năng lượng/ Energy	kcal	503	171
Chất đạm/ Protein	g	22	7,5
Chất béo/ Total Fat	g	26,4	9
Carbohydrat/ Carbohydrate	g	44,3	15,1
Đường tổng số/ Total sugars	g	44,3	15,1
Khoáng chất/ Minerals^(#)			
Natri/ Sodium	mg	210	71,4
Kali/ Potassium	mg	1000	340
Clorid/ Chloride	mg	550	187
Canxi/ Calcium	mg	750	255
Phospho/ Phosphorus	mg	580	197
Magnesit/ Magnesium	mg	65	22,1
Kẽm/ Zinc	mg	2,4	0,82
Vitamin/ Vitamins^(#)			
Vitamin A	IU	1800	612
Vitamin D3	IU	240	81,6
Vitamin B1	mg	0,23	0,08
Vitamin B2	mg	1,3	0,44
Acid pantothenic	mg	1,2	0,41
Vitamin B12	µg	1,7	0,58
Biotin	µg	20	6,8
Cholin	mg	100	34

1 ly = 6 muỗng cà phê đầy (khoảng 34 g) + 220 ml nước



dielac
SUPER STAR

Dielac Super Star bổ sung nguồn đạm, cung cấp năng lượng, hỗ trợ nâng cao sức khỏe.

Sản phẩm được sản xuất theo **Hệ thống quản lý chất lượng Quốc Tế** đáp ứng tiêu chuẩn ISO 9001:2015 được chứng nhận bởi BVC^(*) - BVC được công nhận bởi **UKAS Anh Quốc**.

(*) BVC: Bureau Veritas Certification



D80TNS06

SỮA BỘT NGUYÊN KEM CÓ ĐƯỜNG - DIELAC SUPER STAR - Túi 1 kg
Code Design: D80TNS06

TUỢ TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

NGUYỄN QUỐC KHÁNH

CÔNG TY CP SỮA VIỆT NAM

BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM Số: 10-A5/VNM/2024

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam

Địa chỉ: 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.54155555

Fax: 028.54161226

E-mail: vinamilk@vinamilk.com.vn

1. Tên sản phẩm: Sữa Bột Nguyên Kem Có Đường - Vinamilk Dielac Super Star

2. Chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng bột, đồng nhất, không vón cục, không có tạp chất lạ, có thể có vài hạt cốm sữa màu vàng nhạt đến màu nâu sậm
2	Màu sắc	Vàng kem, đồng đều
3	Mùi vị	Thơm ngon, đặc trưng của sản phẩm

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	kcal/100 g	$\geq 452,61$
2	Hàm lượng chất đạm	g/100 g	$\geq 19,8$
3	Hàm lượng chất béo	g/100 g	$\geq 23,76$
4	Hàm lượng carbohydrat	g/100 g	$\geq 39,89$
5	- Đường tổng số	g/100 g	$\geq 31,47$
6	Hàm lượng ẩm	g/100 g	≤ 5
7	Natri	mg/100 g	≥ 168
8	Kali	mg/100 g	≥ 800
9	Clorid	mg/100 g	≥ 440
10	Calci	mg/100 g	≥ 600
11	Phospho	mg/100 g	≥ 464
12	Magnesi	mg/100 g	≥ 52
13	Kẽm	mg/100 g	$\geq 1,92$

14	Vitamin A	IU/100 g	≥ 1440
15	Vitamin D3	IU/100 g	≥ 192
16	Vitamin B1	mg/100 g	≥ 0,184
17	Vitamin B2	mg/100 g	≥ 1,04
18	Acid pantothenic	mg/100 g	≥ 0,96
19	Vitamin B12	μg/100 g	≥ 1,36
20	Biotin	μg/100 g	≥ 16
21	Cholin	mg/100 g	≥ 80

4. Chỉ tiêu an toàn:

4.1. Giới hạn về vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	10
2	Staphylococci dương tính với coagulase	CFU/g	10 ²
3	Nội độc tố của Staphylococcus	/25 g	KPH
4	L.monocytogenes	CFU/g	10 ²
5	Salmonella	/25 g	KPH

4.2. Giới hạn về kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì	mg/kg	0,02
2	Stibi	mg/kg	1,0
3	Arsen	mg/kg	0,5
4	Cadmi	mg/kg	1,0
5	Thủy ngân	mg/kg	0,05

4.3. Giới hạn về hóa chất không mong muốn:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin M1	μg/kg	0,5
2	Melamin	mg/kg	2,5

4.4. Các chỉ tiêu khác:

- Dư lượng thuốc thú y và Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với QCVN 5-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng bột.

5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng:
 - + Cho từ từ 6 muỗng cà phê đầy (khoảng 34 g) vào 220 ml nước đun sôi để nguội (khoảng 50 °C). Khuấy đều cho đến khi bột tan hoàn toàn.
 - + Để pha khoảng 1 lít sữa: 137 g bột + 890 ml nước.
 - + Để pha 1 túi sữa: 1 kg bột + 6,5 lít nước.
- Dinh dưỡng cho gia đình. Không dùng cho trẻ dưới 1 tuổi.
- Lượng dùng đề nghị: Dùng 1 ly mỗi ngày.
- Hướng dẫn bảo quản: Gấp kín sau khi dùng. Để nơi khô ráo và thoáng mát. Không để trong tủ lạnh. Nên sử dụng hết sản phẩm trong ngày sau khi mở bao bì.
- Lưu ý: Các dụng cụ pha chế phải được rửa sạch và tiệt trùng trước khi sử dụng.
- Sản phẩm: Có chứa sữa, đậu nành.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Kiều Liên

CƠ CHẾ TÁC DỤNG VÀ TÀI LIỆU CHỨNG MINH

Sữa Bột Nguyên Kèm Có Đường - Vinamilk Dielac Super Star

1. Cơ chế tác dụng:

- Sản phẩm giúp cung cấp đạm, năng lượng; Canxi, Phot pho, Vitamin D3 hỗ trợ hệ xương chắc khỏe; Vitamin A, Kẽm hỗ trợ sức đề kháng.

Sản phẩm với các vitamin và khoáng chất có sẵn trong sữa bột:

- **Vitamin A:** có tác dụng bảo vệ mắt, chống quáng gà và bệnh khô mắt, đảm bảo sự phát triển bình thường của bộ xương, răng, bảo vệ niêm mạc và da, tăng cường sức đề kháng của cơ thể chống lại các bệnh nhiễm khuẩn (Tài liệu 2.1, trang 86).
- **Vitamin D3:** giúp cơ thể sử dụng tốt calci và phospho để hình thành và duy trì hệ xương, răng vững chắc (Tài liệu 2.1, trang 89).
- **Calci:** giúp cơ thể hình thành hệ xương và răng vững chắc, đảm bảo chức phận thần kinh và sự đông máu bình thường (Tài liệu 2.1, trang 56).
- **Phospho:** có vai trò hình thành và duy trì hệ xương và răng vững chắc, và duy trì các chức phận của cơ thể (Tài liệu 2.1, trang 58).
- **Kẽm:** là vi khoáng cần thiết cho sự tăng trưởng và phát triển hợp lý, giúp cơ thể chuyển hóa năng lượng và hình thành các tổ chức, giúp trẻ ăn ngon miệng và phát triển tốt. Kẽm góp phần vào chức năng bình thường của hệ miễn dịch. (Tài liệu 2.1, trang 67 và 68).

2. Tài liệu chứng minh:

- 2.1. Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam. Bộ Y tế, Viện Dinh Dưỡng, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội (2016).